**Phụ lục I**

**CÁC MỨC ĐỘ TÍCH HỢP E-LEARNING TRONG GIẢNG DẠY**

*(Kèm theo Quyết định số …../QĐ-ĐHTV ngày … tháng …. năm 2020*

*của Hiệu trưởng Trường Đại học Trà Vinh)*

 Ngoài định nghĩa như đã nêu ở Điều 2, E-Learning còn được hiểu là sử dụng công nghệ thông tin để truyền tải thông tin và kiến thức. Nó cho phép người học sử dụng trang web để truy cập thông tin và kiến thức mọi lúc mọi nơi. Vì vậy, E-Learning còn được gọi là Online learning (Học tập trực tuyến) (Cidral, Oliveira, Felice & Aparicio, 2018).

 *Học tập điện tử (E-Learning) được tích hợp vào việc giảng dạy ở 4 mức độ, gồm:*

* 1. **Bổ sung cho việc giảng dạy trên lớp** *(Supplemented face-to-face course)*: Đây là cách sử dụng phổ biến nhất và đơn giản nhất. Một khóa học trên LMS được bổ sung vào việc giảng dạy trực tiếp trên lớp (face-to-face course) để cải thiện giao tiếp giữa GV và người học, và tăng lượng truy cập vào chương trình giảng dạy. Song song với việc giảng dạy 100% số giờ học trên lớp, GV sử dụng khóa học trên LMS để chia sẻ tài liệu, gửi thông báo, hỗ trợ hoạt động bài tập về nhà, nhận bài làm của người học, ….
	2. **Giảng dạy đảo ngược** *(Flipped instruction)*: Đây là cách sử dụng khóa học trên LMS để cung cấp cho người học các học liệu và bài giảng điện tử nhằm thay thế thời gian giảng bài trên lớp. Vẫn đảm bảo 100% số giờ học trên lớp, tuy nhiên mục đích của giảng dạy đảo ngược là dành nhiều thời gian trong lớp học để thực hiện việc học bằng thực hành (learning-by-doing) như nghiên cứu tình huống (case study), giải quyết vấn đề (problem-based learning), học tra cứu (inquiry) và học dựa trên dự án (project-based learning). Mức độ này cho phép người học có cơ hội rèn luyện và phát triển các kỹ năng tư duy cấp cao hơn.
	3. **Giảng dạy kết hợp** *(Blended instruction)*: Đây là cách sử dụng khóa học trên LMS để chuyển tỷ lệ nhất định thời gian trên lớp (ví dụ: 30%) sang học online. Việc giảng dạy kết hợp có thể được tổ chức theo cấu trúc: tuần đầu dạy trên lớp (face-to-face), tuần tiếp theo dạy online, xen kẽ như vậy và tuần cuối là trên lớp. Hoặc giai đoạn đầu và cuối của học phần được thực hiện trên lớp, giai đoạn giữa là online.
	4. **Giảng dạy online toàn bộ** *(Fully online instruction)*: Đây là mức độ đòi hỏi khắt khe nhất đối với người thiết kế khóa học và/hoặc GV vì không có lớp học trên lớp (face-to-face) để kịp thời hỗ trợ người học, trả lời câu hỏi, giao nhiệm vụ, xây dựng mối quan hệ, …

Cần phân biệt giữa giảng dạy online đồng bộ *(synchronous online)* và giảng dạy online không đồng bộ *(asynchronous online)*.

* **Giảng dạy online đồng bộ** yêu cầu GV và người học online cùng một lúc. Ví dụ: GV có thể sử dụng công cụ webconference hoặc videoconference (ví dụ: Skype, Google Hangouts Meet, Zoom …) để thuyết trình, tạo điều kiện thảo luận và trả lời câu hỏi với người học đang ngồi ở máy tính của họ. Hình thức này cho phép người học hoàn thành bài học cùng một thời điểm.
* **Giảng dạy online không đồng bộ** là hình thức phổ biến nhất. Nó cho phép GV và người học truy cập vào khóa học trên LMS để hoàn thành các hoạt động học tập vào các thời điểm khác nhau. Ví dụ: GV có thể đưa ra các nhiệm vụ học tập mà người học phải hoàn thành trong tuần, nhưng người học có thể hoàn thành những nhiệm vụ này vào bất kỳ lúc nào trong tuần và theo tốc độ của riêng họ. Hình thức này đòi hỏi nền tảng hệ thống LMS như Moodle được cài đặt trên máy chủ và được quản lý bởi nhân viên hỗ trợ CNTT.